

Biểu mẫu 06

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG TH PHƯỚC HẢO A**

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế, năm học 2022-2023

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	912	208	173	164	177	190
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	912	208	173	164	177	190
III	Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất	912	208	173	164	177	190
1	Số học sinh chia theo năng lực	912	208	173	164	177	190
a	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	280	77	71	47	43	42
b	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	616	124	97	114	133	148
c	Cần cố gắng (tỷ lệ so với tổng số)	16	7	5	3	1	0
2	Số học sinh chia theo phẩm chất	912	208	173	164	177	190
a	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	717	174	158	118	130	137
b	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	195	34	15	46	47	53
c	Cần cố gắng (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0	0
IV	Số học sinh chia theo kết quả học tập	912	208	173	164	177	190
1	Hoàn thành tốt (tỷ lệ so với tổng số)	280	77	71	47	43	42
2	Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	616	124	97	114	133	148
3	Chưa hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	16	7	5	3	1	0
V	Tổng hợp kết quả	912	208	173	164	177	190
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	896	201	168	161	176	190
a	Trong đó: HS được khen thưởng cấp trường (tỷ lệ so với tổng số)	227	33	55	36	47	56
b	HS được cấp trên khen thưởng (tỷ lệ so với tổng số)						
2	Ở lại lớp (tỷ lệ so với tổng số)	16	7	5	3	1	0

Phước Hảo, ngày 31 tháng 8 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)



Trương Thị Kim Tặng